

BÀI TIỂU LUẬN CUỐI KỲ

Môn học: Kinh tế đại cương

Ca học: Ca 1, ngày thứ 7 (7h30 – 9h30)

Nhóm: 14

Thành viên:

1. 20120046 - Ngô Xuân Chiến
2. 20120056 - Trần Quốc Đình
3. 20120073 - Văn Lý Hải
4. 20120115 - Nguyễn Đặng Nam Khánh
5. 20120131 - Nguyễn Văn Lộc
6. 20120308 - Nguyễn Hoàng Đăng Khoa
7. 20120323 - Nguyễn Hoàng Long (vắng)
8. 20120572 - Nguyễn Kiều Minh Tâm

Câu 1: *Những khoản chi phí nào theo bạn sẽ bị ảnh hưởng lớn nhất đối với **doanh nghiệp ở Việt Nam** trong giai đoạn dịch bệnh còn kéo dài? (Phân tích dựa vào lý thuyết về chi phí sản xuất đã học, có thể lấy ví dụ từ thực tiễn có số liệu minh họa). Nếu là chủ một doanh nghiệp ở quy mô vừa và nhỏ, bạn sẽ làm gì để có thể giúp công ty phát triển sau dịch bệnh?*

- Những khoản chi phí ảnh hưởng lớn nhất đối với doanh nghiệp: tiền thuê mặt bằng, lương nhân viên, chi phí hao tổn hàng hoá không bán được, lãi ngân hàng, ... Những chi phí này là chi phí kế toán, và cũng có những cơ hội mà doanh nghiệp có thể bỏ qua, hoặc có những lựa chọn mà doanh nghiệp đã chọn là chi phí cơ hội của doanh nghiệp.

- Ví dụ thực tiễn:

Một cơ sở sản xuất bún tươi quy mô nhỏ, trước dịch thì 1 ngày sản xuất, và bán sỉ/lẻ được 300kg bún/ngày. Trong giai đoạn dịch bệnh, thành phố giãn cách xã hội, mặc dù cơ sở sản xuất bún tươi nằm trong danh sách được phép hoạt động trong dịch, nhưng việc đi lại của người dân gặp nhiều hạn chế (không có giấy đi đường, lo sợ dịch bệnh) nên sản phẩm sản xuất ra rất ít người mua, việc kinh doanh ế ẩm, ngày chỉ bán được vài chục kg bún/ngày không đủ tiền vốn để trả phí điện, nước, gạo, ... Trong vài ngày đầu cơ sở kinh doanh đã thua lỗ vài chục triệu vì bún tươi làm ra không bán được, hư hỏng phải bỏ. Do đó cơ sở này đã chuyển sang hình thức bán hàng online qua 1 trang web bán hàng online, khách hàng sẽ đặt hàng trước và bún tươi sẽ được giao sau với phương châm “Chỉ bán bún mới không bán bún cũ”, và nhận giao hàng tận nơi cho các khách hàng. Từ đó việc kinh doanh của cơ sở cũng dần ổn định và có lợi nhuận mặc dù lợi nhuận không như lúc trước

nhưng nhờ các chi phí phát sinh thêm như: tiền ship, giá bún bán hàng online cao hơn bình thường (bình thường bún tươi 10k/1kg thì giá online là 12k/1kg) nên cơ sở này vẫn đủ vốn và vẫn sinh lời trong giai đoạn dịch bệnh. Sau dịch, cơ sở giảm giá thành về 10k/kg, nhờ cơ sở đã bán hàng trong giai đoạn giãn cách nên được nhiều người biết đến hơn và họ tin tưởng vào sản phẩm của cơ sở này nên vẫn tiếp tục mua bún, việc kinh doanh của cơ sở cũng tạo nhiều lợi nhuận hơn trước.

- Sau dịch bệnh, dù là bất kỳ lĩnh vực nào thì đây là cơ hội để tái cấu trúc nội bộ công ty, xem thử điểm yếu và điểm mạnh của doanh nghiệp để sửa đổi, đào tạo lại nhân lực và sẵn sàng hoạt động sau khi hết dịch.
- Một doanh nghiệp vừa và nhỏ muốn phát triển sau dịch thì cần phải tiếp cận được với khách hàng, có nguồn lao động ổn định và có tay nghề cao,... Những điều này là tất yếu và rất khó có được trong 1 thời gian ngắn. Do vậy với em thì việc phát triển doanh nghiệp không thể thực hiện trong ngắn hạn được mà phải dài hạn và thực hiện từng bước:
 - + Tái cấu trúc doanh nghiệp, loại bỏ những bộ phận không cần thiết để giảm thiểu chi phí hoạt động cho doanh nghiệp.
 - + Đào tạo, nâng cao tay nghề cho những công nhân gắn bó với doanh nghiệp để tạo ra những sản phẩm chất lượng và được người tiêu dùng ưa chuộng.
 - + Xác định lại các yếu tố thúc đẩy sự tăng trưởng của doanh nghiệp sau dịch bệnh: thị trường có những thay đổi gì sau dịch bệnh, các khách hàng, nhà phân phối, đối thủ cạnh tranh đã có những thay đổi gì rồi từ đó đưa ra những phương án phù hợp để phát triển doanh nghiệp theo hướng tốt hơn.

Câu 2: Lập một bảng số liệu về cung cầu của một sản phẩm và viết phương trình cung cầu, tính giá và sản lượng cân bằng, tính độ co giãn tại điểm cân bằng, tác động của chính phủ lên phía người mua, người bán bằng các số liệu phù hợp.

Bảng: Cung – cầu về gạo ở một địa phương C trong năm 2021

Giá (triệu đồng/ tấn)	2	4	6	8	10	12
Lượng cầu(tấn)	21	20	19	18	17	16
Lượng cung (tấn)	15	16	17	18	19	20

Phương trình cầu: $Q_d = a.P + b$ ($a < 0$)

Ta có $a = \Delta Q / \Delta P = (20 - 21) / (4 - 2) = -1 / 2$

Thay $Q_d = 21, P = 2$ vào phương trình $Q_d = a.P + b$

Ta được: $21 = -0.5 \times 2 + b$, suy ra: $b = 22$

\Rightarrow Vậy phương trình đường cầu là: $Q_d = -0.5 \times P + 22$

Phương trình cung: $Q_s = c.P + d$ ($c > 0$)

Ta có $c = \Delta Q / \Delta P = (16 - 15) / (4 - 2) = 0.5$

Thay $Q_s = 15, P = 2$ vào phương trình $Q_s = c.P + b$

Ta được: $15 = 0.5 \times 2 + d$, suy ra: $d = 14$

\Rightarrow Vậy phương trình đường cung là: $Q_s = 0.5 \times P + 14$

Giá và lượng cân bằng:

Ta có: $Q_d = Q_s = 18, P_{cb} = 8$

Độ co giãn cung - cầu tại điểm cân bằng:

Ta có: $E_d = a \times P / Q = -0.5 \times 8 / 18 = -2 / 9 = -0.2222$

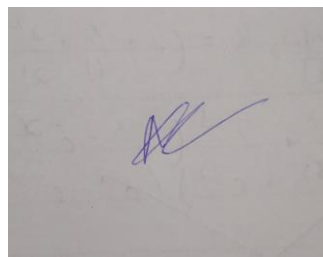
$$Es = c \times P / Q = 0.5 \times 8 / 18 = 2 / 9 = 0.2222$$

⇒ Vậy tại điểm cân bằng, cầu và cung co giãn ít.

Ta thấy $Q_s < Q_d$ nên thiếu hụt khan hiếm gạo, do đó chính phủ can thiệp bằng giá trần:

$$P_{\max} = P \times (100\% + Es) = 8 \times (100\% + 0.2222) = 9.7776$$

Người thực hiện

A rectangular box containing a handwritten signature in blue ink. The signature is stylized and appears to be 'Ngô Xuân Chiến'.

Ngô Xuân Chiến

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

-----*****-----



BÀI LÀM CUỐI KÌ

MÔN: KINH TẾ ĐẠI CƯƠNG

GIẢNG VIÊN: LÊ NHÂN MỸ

SINH VIÊN: TRẦN QUỐC ĐỈNH

MSSV: 20120056

Họ và Tên: Trần Quốc Đình

MSSV: 20120056

Câu 1: Những khoản chi phí nào theo bạn sẽ bị ảnh hưởng lớn nhất đối với doanh nghiệp ở Việt Nam trong giai đoạn dịch bệnh còn kéo dài? (Phân tích dựa vào lý thuyết về chi phí sản xuất đã học, có thể lấy ví dụ từ thực tiễn có số liệu minh họa). Nếu là chủ một doanh nghiệp ở quy mô vừa và nhỏ, bạn sẽ làm gì để có thể giúp công ty phát triển sau dịch bệnh?

- Dịch bệnh covid-19 ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế của Việt Nam trong nhiều năm qua. Đặc biệt là các doanh nghiệp chịu rất nhiều ảnh hưởng. Trong đó những khoản chi phí doanh nghiệp đã và sẽ tiếp tục chịu tổn thất nặng nề nếu như dịch bệnh cứ tiếp diễn là chi phí thuê mặt bằng và chi phí thuê nhân công. Bên cạnh đó còn chi phí về khám xét nghiệm định kỳ cho các nhân công.
 - Đầu tiên là tiền thuê mặt bằng: đối với các doanh nghiệp ban đầu không có đủ vốn để đầu tư mua đất thì việc thuê mặt bằng kinh doanh tốn một khoản chi phí khá lớn. Trong tình trạng dịch bệnh diễn ra kéo dài, việc kinh doanh bị gò bó hạn hẹp, các doanh nghiệp chỉ có thể sản xuất nhỏ lại hoặc buộc phải đóng cửa nhưng vẫn phải chi trả cho việc thuê mặt bằng. Đây cũng là nguyên nhân chủ yếu khiến các doanh nghiệp nhỏ phải giải thể. Anh Huy, là chủ một doanh nghiệp về buôn bán đồ nội thất gia đình, anh có 4 cơ sở ở TP.HCM nhưng trong thời kỳ dịch bệnh diễn ra kéo dài, việc buôn bán ế ẩm trong khi tiền mặt bằng lại quá lớn nên anh đã phải đóng 2 cơ sở để có thể cố gắng tập trung vào 2 cơ sở còn lại.
 - Bên cạnh đó chi phí thuê nhân công cũng chiếm phần lớn tổn thất của các doanh nghiệp. Trong khi các doanh nghiệp đang chịu những cú sốc về cung và cầu (việc dịch bệnh diễn ra khiến chon nhu cầu sử dụng của người dân cũng giảm, bên cạnh đó việc khan hiếm nguyên vật liệu do các vùng bị phong tỏa không vận chuyển được) còn phải đau đầu trong việc tiền lương của nhân công. Các doanh nghiệp có xu hướng giảm bớt nhân công nhưng

vẫn phải dừng lại để sau khi bình thường lại vẫn có lao động làm việc, ngoài ra sắp đến còn phải có cả thưởng tết.

- Ngoài ra các doanh nghiệp còn phải chi ra số tiền rất lớn trong việc xét nghiệm cho các nhân công, đặc biệt là các doanh nghiệp vận tải. Chi phí xét nghiệm nCoV RT-PCR khoảng 700.000-800.000 đồng (35 USD) một lần đối với các doanh nghiệp có hàng ngàn người lao động thì chi phí này vô cùng lớn. Dẫn chứng là công ty TNHH Quốc tế Delta, trong lúc dịch bệnh đang bùng phát ở một số địa phương như ở Bắc Ninh, yêu cầu lái xe phải có kết quả xét nghiệm âm tính bằng RT-PCR trong 3 ngày mới được tham gia vận chuyển hàng hoá. Nếu vận chuyển hàng hai chiều Hải Phòng - Bắc Ninh thì doanh nghiệp phải "cộng" thêm chi phí một lần xét nghiệm. Với các tuyến dài vận chuyển trong 4-5 ngày thì chi phí xét nghiệm tăng gấp đôi. Đó là khoản chi phí vô cùng lớn.
- Nếu em là một chủ doanh nghiệp ở quy mô vừa và nhỏ, sau khi đại dịch qua đi em sẽ:
 - Đầu tiên sẽ là quản lý khủng hoảng và quản lý thanh toán, cân đối lại dòng tiền.
 - Đưa ra các kế hoạch để tái sản xuất lại cũng như các kế hoạch phát triển trong tương lai, tuy nhiên ban đầu sẽ chỉ hoạt động lại nhỏ, tránh tình trạng hoạt động mạnh mẽ trở lại quá nhanh nếu dịch bùng lại thì thiệt hại sẽ vô cùng lớn.
 - Tuyển thêm nhân công do sau thời gian dịch thì đã cắt bớt nhân công nên cần phải phục hồi lại.
 - Đề ra thêm nhiều chính sách cho nhân công như thưởng thêm, khen thưởng những cá nhân lao động tốt từ đó thúc đẩy mọi người hoạt động.

Câu 2: Lập một bảng số liệu về cung cầu của một sản phẩm và viết phương trình cung cầu, tính giá và sản lượng cân bằng, tính độ co giãn tại điểm cân bằng, tác động của chính phủ lên phía người mua, người bán bằng các số liệu phù hợp.

Giả sử có bảng cung và cầu về lúa ở Đồng Tháp như sau:

Giá (triệu đồng/tấn)	5	6	7	8
Lượng cầu (ngàn tấn)	80	70	60	50
Lượng cung (ngàn tấn)	60	70	80	90

- Viết phương trình cung cầu:
 - Phương trình cầu: $Q_d = a \cdot P + b$ ($a < 0$)
 - Ta có: $a = \Delta Q / \Delta P = (70 - 80) / (6 - 5) = -10$
 - Thay $Q_d = 80$, $P = 5$, $a = -10$ vào phương trình cầu ta được:

$$80 = -10 \cdot 5 + b \Rightarrow b = 130$$
 - Vậy phương trình cầu là: $Q_d = -10 \cdot P + 130$
 - Phương trình cung: $Q_s = c \cdot P + d$ ($c > 0$)
 - Ta có $c = \Delta Q / \Delta P = (70 - 60) / (6 - 5) = 10$
 - Thay $Q_s = 60$, $P = 5$, $c = 10$ vào phương trình cung ta được

$$60 = 10 \cdot 5 + b \Rightarrow b = 10$$
 - Vậy phương trình cung là $Q_s = 10 \cdot P + 10$
- Tính giá và sản lượng cân bằng:
 - $Q_d = Q_s \Leftrightarrow -10 \cdot P + 130 = 10 \cdot P + 10$
 $\Leftrightarrow P = 6$
 - Với $P = 6$ thì $Q_d = Q_s = 70$
 - Vậy giá cân bằng sẽ là 5 triệu đồng/tấn và sản lượng cân bằng là 70 ngàn tấn.
- Độ co giãn tại điểm cân bằng:
 - Điểm cân bằng là $P = 6$ và $Q_d = Q_s = 70$
 - Độ co giãn của cầu:

$$E_d = a \cdot P / Q = -10 \cdot 6 / 70 = -0.86$$
 - Độ co giãn của cung:

$$E_s = c \cdot P / Q = 10 \cdot 6 / 70 = 0.86$$

- Giả sử chính phủ đưa ra mức giá trần bằng 4 triệu đồng/tấn, xác định lượng thiếu hụt.
 - Khi chính phủ đưa ra mức giá trần 4 triệu đồng/tấn, thấp hơn giá cân bằng, cung và cầu sẽ không cân bằng. Tại mức giá này:
 - Lượng cung là:
$$Q_s = 10 \cdot 4 + 10 = 50$$
 - Lượng cầu là:
$$Q_d = -10 \cdot 4 + 130 = 90$$
 - Vậy lượng thiếu hụt là $\Delta Q = Q_d - Q_s = 40$
 - Vậy tại mức giá trần thị trường thiếu hụt 40 ngàn tấn.

Cam kết: bài làm này do tự em làm, không nhờ người khác cũng như không sao chép của bất cứ cá nhân nào. Vài nguồn thông tin ở câu 1 em có tham khảo trên mạng về các số liệu.

Kí tên



Trần Quốc Đỉnh

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN
ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

---o0o---



TIỂU LUẬN NGẮN CUỐI KỲ I
MÔN KINH TẾ ĐẠI CƯƠNG
NĂM HỌC 2021-2022

Thông tin sinh viên:

Họ và tên: Văn Lý Hải

MSSV: 20120073

Lớp: 20_3

Giảng viên phụ trách: Thầy Lê Nhân Mỹ

TP.HCM, ngày 24 tháng 1 năm 2022

MỤC LỤC

1. *Những khoản chi phí nào theo bạn sẽ bị ảnh hưởng lớn nhất đối với doanh nghiệp ở Việt Nam trong giai đoạn dịch bệnh còn kéo dài? (Phân tích dựa vào lý thuyết về chi phí sản xuất đã học, có thể lấy ví dụ từ thực tiễn có số liệu minh họa). Nếu là chủ một doanh nghiệp ở quy mô vừa và nhỏ, bạn sẽ làm gì để có thể giúp công ty phát triển sau dịch bệnh?_____3*
2. *Hãy tự lập một bài toán kinh doanh một sản phẩm đơn giản và xác định các câu hỏi: Lập một bảng số liệu về cung cầu của một sản phẩm và viết phương trình cung cầu, tính giá và sản lượng cân bằng, tính độ co giãn tại điểm cân bằng, tác động của chính phủ lên phía người mua, người bán bằng các số liệu phù hợp. _____6*

1. Những khoản chi phí nào theo bạn sẽ bị ảnh hưởng lớn nhất đối với *doanh nghiệp ở Việt Nam* trong giai đoạn dịch bệnh còn kéo dài? (Phân tích dựa vào lý thuyết về chi phí sản xuất đã học, có thể lấy ví dụ từ thực tiễn có số liệu minh hoạ). Nếu là chủ một doanh nghiệp ở quy mô vừa và nhỏ, bạn sẽ làm gì để có thể giúp công ty phát triển sau dịch bệnh?

Đại dịch COVID-19 diễn ra từ đầu năm 2020 đến nay đã gây ra tác động nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp và đẩy nền kinh tế thế giới rơi vào suy thoái. Cũng như các quốc gia khác trên thế giới, Việt Nam bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch toàn cầu này.

Những tác động chung đến doanh nghiệp ở Việt Nam trong thời dịch:

Ảnh hưởng của dịch Covid-19 tới các doanh nghiệp là khá đa diện. Đa số doanh nghiệp cho biết dịch Covid-19 đã ảnh hưởng tới việc tiếp cận khách hàng, tiếp đến là bị ảnh hưởng về dòng tiền và ảnh hưởng tới vấn đề nhân công/người lao động của doanh nghiệp. Chuỗi cung ứng của nhiều doanh nghiệp đã bị gián đoạn. Một số doanh nghiệp cho biết còn bị ảnh hưởng tới các vấn đề khác, từ giảm đơn hàng, giảm sản lượng, phải trì hoãn, giãn tiến độ đầu tư thậm chí huỷ dự án đang/sẽ thực hiện. Các doanh nghiệp cũng bị phát sinh thêm chi phí phòng ngừa dịch Covid-19. Không ít doanh nghiệp gặp khó khăn do chuyên gia nước ngoài không thể sang Việt Nam làm việc. Một số đáng kể các doanh nghiệp cũng không thể ra nước ngoài tiến hành các hoạt động giao thương theo kế hoạch. Nhiều trường hợp cho biết bị gián đoạn, ngưng trệ hoạt động, thậm chí dừng hoạt động do tình hình dịch và đứng trước bờ vực phá sản bởi thị trường giảm cầu đột ngột, dẫn tới giảm doanh thu cũng như vấp phải những rủi ro về thu hồi nợ, mất khả năng thanh toán...

Cả khu vực doanh nghiệp tư nhân trong nước và doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài (doanh nghiệp FDI) đều bị ảnh hưởng nặng nề. Trong số các nhóm doanh nghiệp, đối tượng chịu ảnh hưởng tiêu cực nhiều hơn cả là các doanh nghiệp mới hoạt động dưới 3 năm và các doanh nghiệp có quy mô siêu nhỏ, nhỏ.

Theo em, **chi phí tài chính** nói chung là khoản ảnh hưởng lớn nhất đối với doanh nghiệp ở Việt Nam trong giai đoạn dịch bệnh còn kéo dài, thật vậy:

- Mặc dù doanh thu bị giảm mạnh so với kế hoạch đề ra trong thời dịch, các doanh nghiệp vẫn phải gánh chịu các khoản chi phí hàng ngày như chi trả lương và các khoản chi phí liên quan cho người lao động, chi phí lãi vay, thuê mặt bằng... Nhưng khó khăn về tài chính lớn nhất mà nhiều doanh nghiệp gặp phải cho đến hiện nay là **“giữ chân”** và **trả lương** cho người lao động.
- Khi so sánh các khó khăn về thanh toán các khoản chi của các nhóm doanh nghiệp trong cùng một khoản mục chi như chi trả lương, đóng BHXH, BHYT, BHTN cũng như chi trả lãi vay, chi trả gốc các khoản vay, hay chi trả tiền thuê đất đai, nhà xưởng, văn phòng cho tư nhân thì tỷ lệ của nhóm doanh nghiệp “tạm ngừng hoạt động do dịch” thường cao hơn một chút hoặc bằng so với tỷ lệ của nhóm doanh nghiệp “duy trì sản xuất kinh doanh”. Tuy nhiên có sự khác biệt khá lớn khi xem xét khó khăn trong việc thanh toán các khoản chi liên quan đến phòng chống dịch. Tỷ lệ các doanh nghiệp “duy trì sản xuất kinh doanh” cho biết họ gặp khó khăn với các khoản chi liên quan đến xét nghiệm Covid-19 và các khoản chi khác theo yêu cầu chống dịch là trên dưới 30% còn tỷ lệ này ở các doanh nghiệp “tạm ngừng hoạt động” chỉ dao động quanh 10%. Kết quả này cũng phản ánh khá khách quan tình hình thực tế mà nhiều hiệp hội, doanh nghiệp kiến nghị trong thời gian qua.
- Trong báo cáo “Khuyến nghị phòng chống dịch và phục hồi kinh tế sau 15/8/2021” của Tổ tư vấn về chính sách phòng chống dịch và phục hồi kinh tế của Thành phố Hồ Chí Minh ngày 9/8/2021, báo có đề cập đến “gánh nặng tài chính của doanh nghiệp thực hiện 3 tại chỗ” bao gồm “chi phí trợ cấp tiền lương cho người lao động (75-150.000 đồng/ngày) để họ chấp nhận ở lại công ty/nhà máy để tham gia sản xuất, chi phí ăn uống 3 bữa, chi phí xét nghiệm (220.000-250.000 đồng/lượt), chi phí tổ chức ở và mua sắm vật dụng sinh hoạt”. Báo cáo

cũng nhận xét “do gánh nặng tài chính và không đủ nguồn lực để tổ chức về cơ sở vật chất, nên có một tỷ lệ không cao doanh nghiệp thực hiện "3 tại chỗ" và một số doanh nghiệp thực hiện nhưng không đảm bảo đúng các điều kiện, có lỗi hỏng nên dịch bị lây lan”.

- Ngoài ra, theo nhiều doanh nghiệp, khi thực hiện phương án “3 tại chỗ”, phát sinh kinh phí phòng chống dịch bệnh rất tốn kém, nhất là việc xét nghiệm COVID-19 chiếm đến 20% chi phí sản xuất của doanh nghiệp. Theo tính toán của một số DN, khoản tiền tăng thêm để duy trì mô hình "3 tại chỗ" là 4-5 triệu đồng/tháng/người. Với doanh nghiệp có vài trăm đến cả ngàn công nhân thì chi phí này rất lớn.

Nếu là chủ một doanh nghiệp ở quy mô vừa và nhỏ, bạn sẽ làm gì để có thể giúp công ty phát triển sau dịch bệnh?

- Điều kiện tiên quyết nhất là kiểm soát tốt dịch bệnh trong công ty, đảm bảo mọi người trong công ty đều đã tiêm phòng đầy đủ và thực hiện nghiêm ngặt chỉ thị của Bộ Y Tế, không một ai lơ là.
- Xem xét lại các ưu tiên chiến lược phù hợp cho các yếu tố thúc đẩy tăng trưởng cho công ty. Cụ thể, hãy nhìn lại thị trường, khách hàng, nhà phân phối, nhà tài trợ,... đã có những thay đổi gì, có các xu hướng gì trên thị trường đáng quan tâm. Từ đó đưa ra giải pháp thích hợp để công ty đi đúng hướng.
- Cần hiểu rõ các chi phí phát sinh và các khoản tiết kiệm khi nhân viên trở lại làm việc (chi phí an ninh, vệ sinh, bảo hộ lao động, ...), xác định và duy trì các luồng doanh thu mới.
- Nắm bắt thái độ, hoàn cảnh cả nhân của người lao động trong thời dịch, hiểu rõ nhu cầu, nguyện vọng của mỗi cá nhân về phương thức làm việc.

2. Hãy tự lập một bài toán kinh doanh một sản phẩm đơn giản và xác định các câu hỏi: Lập một bảng số liệu về cung cầu của một sản phẩm và viết phương trình cung cầu, tính giá và sản lượng cân bằng, tính độ co giãn tại điểm cân bằng, tác động của chính phủ lên phía người mua, người bán bằng các số liệu phù hợp.

Trên thị trường điện thoại ở Việt Nam, lượng cung và lượng cầu được cho bởi bảng số liệu sau:

P (triệu/1 smartphone)	Qd (nghìn sản phẩm)	Qs (nghìn sản phẩm)
20	40	20
22	36	30
24	32	40
26	28	50
28	24	60

a. Viết phương trình cung cầu

Ta có phương trình cầu: $Q_d = aP + b$ (1)

Mà $a = \Delta Q_d / \Delta P = -2$, thay vào (1) với $P = 20$, $Q_d = 40$ ta có $b = 80$

Vậy phương trình cầu là: **$Q_d = -2P + 80$**

Tương tự cho phương trình cung $Q_s = cP + d$ với $c = \Delta Q_s / \Delta P = 5$, $P = 20$, $Q_s = 20 \Rightarrow d = -80$ nên ta có **$Q_s = 5P - 80$**

b. Tính giá cân bằng và sản lượng cân bằng

$$\text{Giải hệ phương trình cung cầu: } \begin{cases} Q_d = -2P_d + 80 \\ Q_s = 5P_s - 80 \\ Q_0 = Q_d = Q_s \\ P_0 = P_d = P_s \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} Q_0 = \frac{240}{7} = 34,29 \\ P_0 = \frac{160}{7} = 22,86 \end{cases}$$

Vậy giá cân bằng là 22,86, sản lượng cân bằng là 34,29.

c. Tính độ co giãn tại điểm cân bằng

$E_d = a.P/Q = -2(160/240) = -4/3$, cầu co giãn nhiều.

$E_s = c.P/Q = 5(160/240) = 10/3$, cung co giãn nhiều.

d. Tác động của chính phủ lên phía người bán và người mua: Giả sử chính phủ đánh một mức thuế giá 4 đvtt/sf. Hãy tính giá trị và sản lượng cân bằng mới, số tiền thuế người tiêu dùng, nhà sản xuất, thay đổi thặng dư người tiêu dùng, sản xuất và tổn thất xã hội.

Khi đánh thuế vào người bán, đường cung dịch chuyển lên trên, ta có:

$$Q_s' = c(P_1 - T) + d \text{ với } T = 4 \text{ hay } Q_s' = 5(P_1 - 4) - 80 = 5P_1 - 100$$

$$\text{Khi đó thị trường cân bằng lúc: } Q_d = Q_s' \Leftrightarrow -2P_1 + 80 = 5P_1 - 100$$

$$\Rightarrow P_1 = 25,71; Q_1 = 28,57 \Rightarrow P_s = P_1 - T = 21,71$$

Số tiền thuế mà người mua phải chịu là: $T_d = P_1 - P_0 = 25,71 - 22,86 = 2,85$

Số tiền thuế mà người bán phải chịu là: $T_s = P_0 - P_s = 22,86 - 21,71 = 1,15$

Thay đổi thặng dư người mua:

$$\Delta CS = -1/2 * T_d * (Q_0 + Q_1) = -1/2 * 2,85 * (34,29 + 28,57) = -89,58$$

Thay đổi thặng dư người bán:

$$\Delta PS = -1/2 * T_s * (Q_0 + Q_1) = -1/2 * 1,15 * (34,29 + 28,57) = -36,14$$

Thuế chính phủ thu được: $\Delta G = T * Q_1 = 4 * 28,57 = 114,28$

Tổn thất xã hội: $DWL = \Delta CS + \Delta PS + \Delta G = -11,44$

Chữ ký



VĂN LÝ HẢI

Em cảm ơn chính em tự mình làm bài này.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



BÀI TIỂU LUẬN CUỐI KỲ
KINH TẾ ĐẠI CƯƠNG

Giáo viên giảng dạy: Lê Nhân Mỹ

Họ và tên: Nguyễn Đăng Nam Khánh

MSSV: 20120115

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 1 năm 2022

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	1
I. Câu 1:	2
1. <i>Các yếu tố tác động đến cung</i>	2
2. <i>Các yếu tố tác động đến cầu</i>	3
3. <i>Giải pháp:</i>	5
II. Câu 2:	5
TÀI LIỆU THAM KHẢO	7

LỜI CAM ĐOAN

Em xin cam đoan tiểu luận do em nghiên cứu và thực hiện. Bài tiểu luận là trung thực và không sao chép bất kỳ phần nào của bạn khác. Các tài liệu tham khảo được sử dụng trong tiểu luận có nguồn gốc và trích dẫn đầy đủ.

(Ký và ghi rõ họ tên)

A square image showing a handwritten signature in blue ink. The signature is stylized, with the first letter being a large 'K' and the rest of the name written in a cursive-like script.

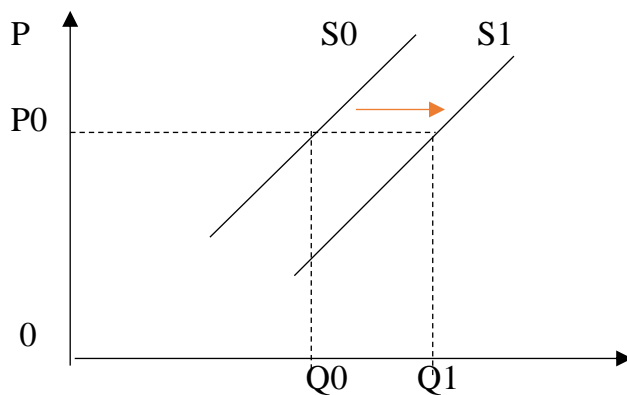
Nguyễn Đặng Nam Khánh

I. Câu 1: (Chọn câu a: Phân tích tác động của cung cầu đến thị trường lúa gạo ở Việt Nam trong những năm gần đây)

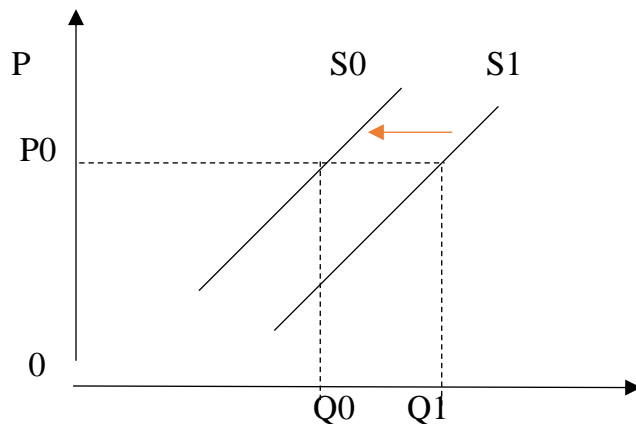
1. Các yếu tố tác động đến cung

- Công nghệ - khoa học: Nhờ áp dụng các hoạt động chuyển giao công nghệ, đưa cơ giới hóa vào trong sản xuất nên năng suất lúa gạo tăng -> tăng cung.
- Giá các yếu tố sản xuất: bao gồm giá xăng và giá thuốc trừ sâu, phân bón, tiền thuê công nhân... Các yếu tố này giảm dẫn đến lợi nhuận tăng -> tăng cung và ngược lại.
- Chính sách của chính phủ: bao gồm chính sách giảm thuế và hỗ trợ cho vay vốn đối với nông dân.
- Số lượng người sản xuất:
- Kỳ vọng của người sản xuất: Khi người sản xuất nghĩ rằng giá gạo tương lai sẽ giảm -> tăng cung lúa gạo hiện tại và ngược lại.
- Các yếu tố khác như: thời tiết thuận lợi, tăng diện tích đất trồng, thị trường trong nước và đầu ra xuất khẩu tốt.

Nếu các yếu tố trên thay đổi làm cung tăng thì đường cung dịch chuyển song song sang phải như hình vẽ sau

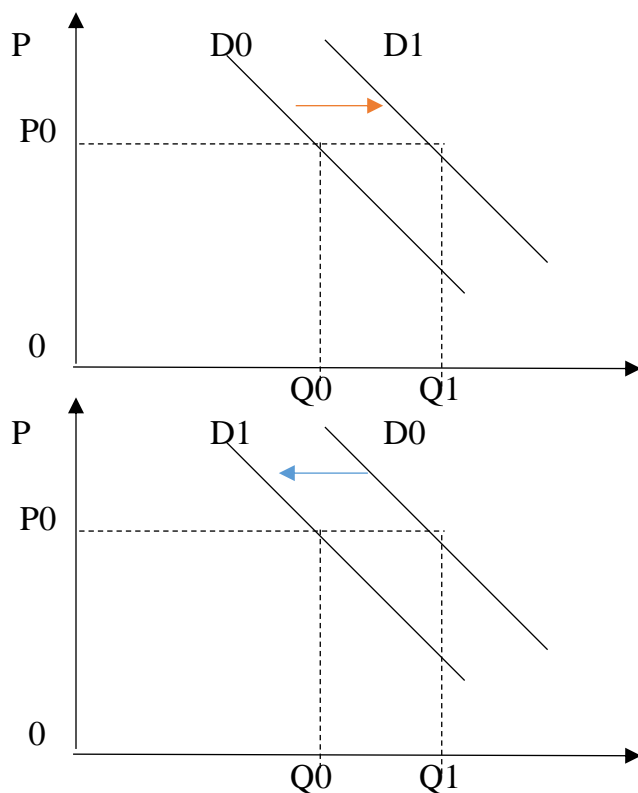


Nếu các yếu tố trên thay đổi làm cung giảm thì đường cung dịch chuyển song song sang trái như hình vẽ sau



2. Các yếu tố tác động đến cầu

- Thu nhập của người tiêu dùng: Lúa gạo là hàng hóa thiết yếu nên khi thu nhập của người tiêu dùng tăng hoặc giảm sẽ ảnh hưởng đến cầu.
- Giá hàng hóa liên quan: giá các sản phẩm thay thế lúa gạo như ngô, khoai, sắn, ... tăng thì cầu lúa gạo cũng tăng.
- Thị hiếu người tiêu dùng: người dùng đang có xu hướng ưu tiên mua lúa gạo có chất lượng cao do đời sống người dân không ngừng được cải thiện từ nhu cầu ăn no, mặc ấm giờ đã là ăn ngon, mặc đẹp. Vì vậy, nhu cầu gạo đặc sản chất lượng cũng tăng. Ngược lại người Việt hiện nay rất sành ngoại nên điều này cũng làm giảm lượng cầu lúa gạo trong nước.
- Chính sách của chính phủ: chính phủ tạo điều kiện vay vốn cho các doanh nghiệp chế biến lúa gạo và đổi mới cơ chế xuất khẩu lúa gạo.
- Quy mô thị trường lớn do quy mô, cơ cấu dân số tăng nhanh \rightarrow tăng cầu.
- Kỳ vọng của người tiêu dùng: người tiêu dùng dự đoán giá lúa gạo tương lai tăng làm tăng cầu lúa gạo hiện tại và ngược lại.
- Nếu các yếu tố trên thay đổi làm cầu tăng thì đường cầu dịch chuyển song song sang phải và ngược lại nếu các yếu tố trên là cầu giảm thì đường cầu dịch chuyển song song sang trái như các hình vẽ sau.



Bảng 1. Cân đối lúa Việt Nam năm 2018-2020

Chỉ tiêu	2018	2019	Ước 2020
1. Dân số (Triệu người)	95,39	96,48	97,58
2. Diện tích gieo trồng lúa (Triệu ha)	7,57	7,47	7,40
3. Năng suất lúa (Tạ/ha)	58,09	58,18	58,13
A. Nguồn cung lúa (Triệu tấn)	46,24	45,92	44,80
4. Sản lượng sản xuất ra	43,98	43,45	43,00
5. Nhập khẩu	0,07	0,07	0,07
6. Còn tồn kho từ năm trước	2,19	2,40	1,73
B. Sử dụng lúa (Triệu tấn)	43,84	44,19	44,19
7. Làm thức ăn chăn nuôi	3,52	3,48	3,44
8. Làm giống	1,32	1,30	1,29
9. Dự trữ quốc gia	0,50	0,50	1,09
10. Để ăn	14,91	15,08	15,25
11. Chế biến	8,13	8,03	7,95
12. Sử dụng khác	2,22	2,19	2,17
13. Hao hụt	3,79	3,74	3,70
14. Xuất khẩu	9,46	9,88	9,30
C. Cân đối lúa (Triệu tấn)	2,40	1,73	0,61
15. Khối lượng còn lại	2,40	1,73	0,61

Ghi chú: Tỷ lệ lúa làm thức ăn chăn nuôi 8%; Tỷ lệ lúa làm giống 3%; Tỷ lệ lúa hao hụt 8,5%; Tỷ lệ gạo/lúa 64,5%; Tỷ lệ gạo sử dụng khác 6%.

3. Giải pháp:

- Khuyến khích hiện đại hóa hệ thống phân phối gạo.
- Thị trường nội địa không ngừng liên kết với thị trường quốc tế.
- Mở rộng quy mô, đầu tư công nghệ để có đủ hàng hóa.
- Hiện đại hóa thị trường gạo Việt Nam bằng cách khuyến khích thâm nhập vào thị trường nội địa, quốc tế đặc biệt thông qua chất lượng về chủng loại và chất lượng xay xát.
- Xuất khẩu gạo chất lượng cao, đáng tin cậy.

II. Câu 2: (Chọn câu a: Lập một bảng số liệu về cung cầu của đĩa compact và viết phương trình cung cầu, tính giá và sản lượng cân bằng, tính độ co giãn tại điểm cân bằng, tác động của chính phủ lên phía người mua, người bán bằng các số liệu phù hợp).

- Biểu cung và cầu thị trường về đĩa compact

Giá (P)(nghìn đồng/chiếc)	Lượng cung (Q_S)(chiếc/năm)	Lượng cầu (Q_D)(chiếc/năm)
50	39000	7000
40	30000	14000
30	21000	21000
20	12000	28000
10	3000	35000

- Phương trình cung: $Q_S = cP + d$ ($c > 0$)

$$\Rightarrow \begin{cases} 39000 = c \times 50 + d \\ 30000 = c \times 40 + d \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} c = 900 \\ d = -6000 \end{cases}$$

$$\text{Vậy } Q_S = 900P - 6000$$

- Phương trình cầu: $Q_D = aP + b$ ($a < 0$)

$$\Rightarrow \begin{cases} 7000 = a \times 50 + b \\ 14000 = a \times 40 + b \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} a = -700 \\ b = 42000 \end{cases}$$

$$\text{Vậy } Q_D = -700P + 42000$$

- Giá và sản lượng cân bằng: Nhìn vào bảng biểu ta có $Q_D = Q_S = 21000$, $P_{cb} = 30$

Vậy giá cân bằng là 30 nghìn đồng/chiếc

Sản lượng cân bằng là 21000 chiếc/năm

- Độ co giãn tại điểm cân bằng:

$$\text{Ta có } E_D = aP_{cb}/Q = -700 \times 30 / 21000 = -1$$

$$E_S = cP_{cb}/Q = 900 \times 30 / 21000 = 1.29$$

Vậy tại điểm cân bằng, cầu và cung co giãn nhiều

- Tác động của chính phủ lên phía người mua, người bán: đánh thuế và trợ cấp

Giả sử Chính phủ quy định mức thuế đối với nhà sản xuất là $t=0.4$ đvtt/sp.

Khi đánh thuế vào nhà sản xuất đường cung dịch chuyển lên trên

$$Q_S' = c(P_1 - t) + d \Rightarrow Q_S' = 900(P_1 - 0.4) - 6000 = 900P_1 - 6360$$

$$\text{Thị trường cân bằng khi } Q_D = Q_S' \Rightarrow -700P_1 + 42000 = 900P_1 - 6360 \Rightarrow P_1 = 30.225,$$

$$Q_1 = 20842.5, P_S = P_1 - t = 29.825$$

$$\text{Số tiền thuế người tiêu dùng chịu: } t_d = P_1 - P_{cb} = 30.225 - 30 = 0.225$$

$$\text{Số tiền thuế nhà sản xuất chịu: } t_s = P_{cb} - P_S = 30 - 29.825 = 0.175$$

Giả sử Chính phủ trợ cấp nhà sản xuất là $s=0.5$ đvtt/sp. Khi trợ cấp vào nhà sản xuất đường cung dịch chuyển sang phải.

$$Q_S' = c(P_1 + s) + d \Rightarrow Q_S' = 900(P_1 + 0.5) - 6000 = 900P_1 - 5550$$

$$\text{Thị trường cân bằng khi } Q_D = Q_S' \Rightarrow -700P_1 + 42000 = 900P_1 - 5550 \Rightarrow$$

$$P_1 = 29.71875, Q_1 = 21196.875, P_S = P_1 + s = 30.21875$$

$$\text{Số tiền thuế người tiêu dùng chịu: } s_d = P_{cb} - P_1 = 30 - 29.71875 = 0.28125$$

$$\text{Số tiền thuế nhà sản xuất chịu: } s_s = P_S - P_{cb} = 30.21875 - 30 = 0.21875$$

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] https://text.123docz.net/document/2829791-bai-tap-kinh-te-vi-mo-tac-dong-cua-cung-cau-len-thi-truong-lua-gao-viet-nam.htm?fbclid=IwAR33dG3ROvHbOeZQDfwHQFvKPXhYjsD4xPclekJKGX-0SxH9UjYRDfD_9xY
- [2] https://hoc247.net/kinh-te-vi-mo/bai-4-thi-truong-can-bang-17999.html?fbclid=IwAR3_luFMQQLDqSy1Z99jaeWLRT0Nuv9sUUtiVFNtuAFvul2SpaqFzFUh62A
- [3] <http://consosukien.vn/du-bao-cung-cau-lua-o-viet-nam-nam-2020.htm>

ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

-----oOo-----



TIỂU LUẬN CUỐI KỲ

KINH TẾ ĐẠI CƯƠNG

Họ và tên: Nguyễn Văn Lộc

MSSV: 20120131

Lớp: 20S7_1 (C1T7)

Giảng viên: Thầy Lê Nhân Mỹ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, THÁNG 1 NĂM 2022

Câu 1: Dựa vào kiến thức đã học, bạn hãy phân tích những khoản chi phí nào theo bạn sẽ bị ảnh hưởng lớn nhất đối với doanh nghiệp ở Việt Nam trong giai đoạn dịch bệnh còn kéo dài? (Phân tích dựa vào lý thuyết về chi phí sản xuất đã học, có thể lấy ví dụ từ thực tiễn có số liệu minh họa). Nếu là chủ một doanh nghiệp ở quy mô vừa và nhỏ, bạn sẽ làm gì để có thể giúp công ty phát triển sau dịch bệnh?

Trong dịch bệnh COVID – 19, đặc biệt là trong đợt dịch thứ 4 với sự xuất hiện của biến thể Delta, và bây giờ lại là biến thể Omicron, nhiều doanh nghiệp, nhà xưởng phải đóng cửa trong thời gian dài. Đơn cử như ở Thành phố Hồ Chí Minh, các hoạt động buôn bán bị hạn chế từ ngày 30 tháng 5 năm 2021, khi thành phố áp dụng Chỉ thị 15, cho đến ngày 09 tháng 7, thành phố chuyển sang Chỉ thị 16 thì các hoạt động này bị cấm hoàn toàn. Điều này đã gây ra những ảnh hưởng rất to lớn đến các doanh nghiệp.

Xét về tổng chi phí cố định, đây là toàn bộ chi phí mà doanh nghiệp phải chi ra trong mỗi đơn vị thời gian cho các yếu tố sản xuất cố định. Trước hết, ta sẽ nói về tiền thuê mặt bằng. Trong dịch COVID – 19, mọi hoạt động buôn bán gần như bị tê liệt, nên mặc dù những chủ mặt bằng đã chủ động giảm giá, thậm chí có nơi còn giảm từ 50 – 70% nhưng vẫn không thể giúp những chủ doanh nghiệp trụ vững, cuối cùng họ vẫn phải trả mặt bằng, đành dọn đi nơi khác vì không chịu được khoản chi phí này. Tại đường Ngô Đức Kế, Quận 1, một trong những khu vực sầm uất nhất Thành phố Hồ Chí Minh trước thời điểm diễn ra đại dịch, thì những thông báo cho thuê mặt bằng dán chi chít, có những nơi đã giảm một nửa tiền thuê nhưng vẫn không thể thu hút những chủ doanh nghiệp đầu tư. Đây có thể nói là một cảnh tượng xưa nay chưa từng xảy ra với mức phát triển của khu vực trung tâm thành phố này. Ngoài tiền thuê mặt bằng, ta sẽ nói về chi phí duy trì, bảo dưỡng các thiết bị, máy móc, dụng cụ cần thiết cho quá trình sản xuất và kinh doanh. Ở những doanh nghiệp lớn thì chi phí này có thể lên đến hàng chục hoặc hàng trăm triệu mỗi tháng. Khi đại dịch ập đến, công ty, doanh nghiệp không có nguồn thu hoặc nguồn thu bị suy giảm đáng kể nhưng vẫn phải chi khoản này để duy trì sự hoạt động của các thiết bị, sẵn sàng cho việc trở lại sau mùa dịch. Nếu như khoản chi về việc thuê mặt bằng có thể được giảm thì khoản chi này khó có thể được giảm vì nó là chi phí định kỳ để bảo

duỡng thiết bị. Ngoài ra, tổng chi phí biến đổi trong thời gian doanh nghiệp ngưng hoạt động vì dịch bệnh gần như bằng không vì trong thời gian bị hạn chế hoạt động, doanh nghiệp không phải trả lương cho công nhân, nhân viên, cũng không phải bỏ chi phí mua nguyên vật liệu sản xuất, ... Vì vậy, trong thời gian bị ảnh hưởng bởi dịch COVID – 19, chi phí sản xuất chính ảnh hưởng đến doanh nghiệp là tổng chi phí cố định. Điều này, về lâu dài sẽ không có lợi cho cả doanh nghiệp và nền kinh tế. Theo số liệu từ báo điện tử dangcongsan.vn, trong 6 tháng đầu năm 2021, tốc độ tăng trưởng GDP của nước ta chỉ đạt 5.64%, thấp hơn mục tiêu đề ra. Mặc dù tốc độ này đã được cải thiện so với cùng kỳ năm 2020 (1.82%), nhưng vẫn chưa thể bằng tốc độ của năm 2018 và 2019 (7.05% và 6.77%). Có thể nói, khi bị thiệt hại bởi đại dịch thì không chỉ mình doanh nghiệp bị ảnh hưởng.

Nếu em là chủ một doanh nghiệp vừa và nhỏ, để có thể giúp doanh nghiệp phục hồi và phát triển sau dịch bệnh, em sẽ cố gắng tạo nên các sản phẩm tốt, với giá cả thích hợp, vừa thuận lợi cho người bán vừa thuận lợi cho người mua. Ngoài ra, em cũng sẽ lập một chiến dịch truyền thông sản phẩm của mình đến mọi người, đặc biệt nếu đó là sản phẩm có thể giúp ích trong mùa dịch như khẩu trang hay nước rửa tay. Bên cạnh đó, em cũng sẽ thúc đẩy mở rộng các sản phẩm của doanh nghiệp, tạo sự đa dạng trong lựa chọn cho người tiêu dùng.

Câu 2: Lập một bảng số liệu về cung cầu của một sản phẩm và viết phương trình cung cầu, tính giá và sản lượng cân bằng, tính độ co giãn tại điểm cân bằng, tác động của Chính phủ lên phía người mua, người bán bằng các số liệu phù hợp.

Bảng số liệu sau đây là tình hình cung – cầu của một loại xe máy trong năm 2021 ở Việt Nam:

P (USD/chiếc)	Q _D (ngàn chiếc)	Q _S (ngàn chiếc)
1000	900	300
1100	600	600

1200	300	900
1300	0	1200

Phương trình đường cung có dạng $Q_s = cP + d$.

Thay số liệu từ bảng trên vào phương trình, ta được:

$$\begin{cases} 300 = 1000c + d \\ 600 = 1100c + d \end{cases}$$

Giải hệ phương trình, ta thu được: $c = 3, d = -2700$.

Vậy phương trình đường cung là $Q_s = 3P - 2700$.

Phương trình đường cầu có dạng $Q_D = aP + b$.

Thay số liệu từ bảng trên vào phương trình, ta được:

$$\begin{cases} 900 = 1000a + b \\ 600 = 1100a + b \end{cases}$$

Giải hệ phương trình, ta thu được: $a = -3, b = 3900$.

Vậy phương trình đường cầu là $Q_D = -3P + 3900$.

Tại điểm cân bằng:

$$Q_D = Q_s$$

$$\Leftrightarrow 3P - 2700 = -3P + 3900$$

$$\Leftrightarrow P = 1100 \Rightarrow Q = 600.$$

Độ co giãn của cung và cầu theo giá tại điểm cân bằng:

$$E_D = \frac{\Delta Q}{\Delta P} \times \frac{P}{Q} = -3 \times \frac{1100}{600} = -5.5.$$

$$E_s = \frac{\Delta Q}{\Delta P} \times \frac{P}{Q} = 3 \times \frac{1100}{600} = 5.5.$$

Giả sử Chính phủ đánh thuế $t = 2$ USD/chiếc thì ta có mức giá và sản lượng mới như sau:

$$Q_s' = 3(P - 2) - 2700 = 3P - 2706.$$

$$Q_D = Q_s'$$

$$\Leftrightarrow 3P - 2706 = -3P + 3900$$

$$\Leftrightarrow P_1 = 1101 \Rightarrow Q_s' = 597.$$

$$P_0 = 1100.$$

$$P_s = P_1 - t = 1101 - 2 = 1099.$$

Số tiền thuế người tiêu dùng phải trả là: $t_D = P_1 - P_0 = 1101 - 1100 = 1$.

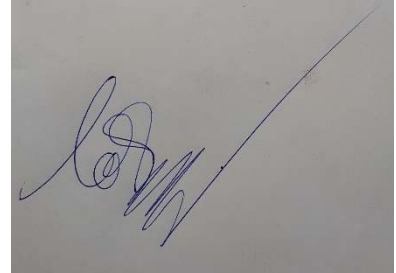
Số tiền thuế người sản xuất phải trả là: $t_s = P_0 - P_s = 1100 - 1099 = 1$.

Số tiền thuế Chính phủ thu được là: $597 \times 2 = 1194$.

LỜI CAM ĐOAN

Đây là bài làm do chính em thực hiện, không sao chép của bất kỳ ai, trừ phần số liệu đã được dẫn nguồn ở câu 1. Em xin cam đoan không nhờ bất kỳ ai khác thực hiện bài tiểu luận này. Em xin chân thành cảm ơn Thầy ạ.

NGƯỜI THỰC HIỆN

A photograph of a handwritten signature in blue ink on a light-colored surface. The signature is stylized and appears to be 'Nguyễn Văn Lộc'.

Nguyễn Văn Lộc

Nguyễn Hoàng Đăng Khoa
MSSV : 20120308

Tiểu luận cuối kỳ môn kinh tế đại cương

Câu 1: (câu b)

Dịch bệnh COVID kéo dài đã tạo nên một sự chuyển biến lớn lao đối với hình thức sản xuất kinh doanh truyền thống của Việt Nam. Để hạn chế tiếp xúc với người khác nhằm tránh bị lây bệnh, người tiêu dùng giờ đây thường xuyên lựa chọn việc mua sắm hàng trực tuyến kể cả với các mặt hàng thực phẩm như rau củ quả . Chính việc này đã tạo nên những thay đổi lớn về vấn đề chi phí kinh tế của các doanh nghiệp.

Với chi phí kế toán, đầu tiên phải kể đến chi phí để bảo vệ sức khỏe. Để các công ty, nhà xưởng, xí nghiệp có thể hoạt động bình thường, đơn vị này cần phải đảm bảo tình trạng sức khỏe cho các nhân viên của mình. Từ lớn là các đợt xét nghiệm COVID cho toàn đơn vị , cho đến nhỏ là các máy đo nhiệt độ, nước rửa tay sát khuẩn, những khoản tiền này giờ đây đã trở thành những khoản thiết yếu không thua gì tiền điện, nước mà những doanh nghiệp không thể nào cắt giảm.

Sự thay đổi về chi tiêu thứ hai là về giá cả mặt bằng. Cho đến đầu tháng 11 năm 2021, theo khảo sát của VnExpress, giá thuê mặt bằng kinh doanh vị trí mặt tiền đường ở khắp khu vực trung tâm lẫn ngoại thành TP HCM đều tiếp tục giảm trung bình 30% và cao nhất 50% . Tuy nhiên, mặc kệ sự sụt giảm của giá cả mặt bằng, nhiều doanh nghiệp vẫn gặp khó khăn trong việc duy trì chúng trước tình trạng người tiêu dùng có xu hướng mua dùng online nhiều hơn và phần lớn các cửa hàng mặt tiền không còn tác dụng. Hơn nữa, việc hoàn trả mặt bằng cũng gặp khó khăn khi nhiều chủ thuê cho rằng vì việc muốn đơn phương chấm dứt hợp đồng, doanh nghiệp không thể nhận lại tiền đặt cọc của mình.

Cuối cùng và cũng là quan trọng nhất, một chi phí có thể xem “đặc sản” sinh ra từ mùa dịch, đó chính là chi phí vận chuyển. Các chi phí logistic tăng chóng mặt dưới ảnh hưởng của dịch bệnh và chính sách bế quan toả cảng của một số quốc gia. Tính trung bình, năm 2021 chi phí vận chuyển tăng 19% so với năm 2020 còn so với năm 2019 thì chi phí vận chuyển đã tăng lên đến 38%. Giá vận chuyển tăng khiến cho giá thành sản phẩm tăng, các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn trong việc định giá sản phẩm. Tình huống xấu hổ “Ít thì không có lợi nhuận, nhiều thì lại mất đi sức cạnh tranh” đang là bệnh chung của các doanh nghiệp vừa và nhỏ, những đơn vị ngay từ đầu đã có sức cạnh tranh yếu và không có nguồn cung ổn định.

Dịch bệnh kéo theo những khó khăn những đồng thời cũng mang đến những cơ hội kinh doanh.

Các phân tích của EY-Parthenon (5/2020) (1) cho thấy doanh nghiệp trong các ngành hàng không, lữ hành và khách sạn, và dầu khí đang đối mặt với nhiều thách thức do nhu cầu của khách hàng cũng như doanh thu sụt giảm nghiêm trọng, chuỗi cung ứng đứt gãy và rủi ro thanh khoản gia tăng. Doanh nghiệp trong các lĩnh vực sản xuất ô tô, bất động sản bán lẻ (nhóm siêu thị), cũng chịu một số ảnh hưởng tiêu cực từ những bất ổn của chuỗi cung ứng, nhu cầu và doanh thu sụt giảm.

Tuy nhiên, ở một cực khác, một số ngành và doanh nghiệp lại đang tìm thấy các cơ hội tăng trưởng và mở rộng, có thể kể đến như giao nhận điểm cuối (last-mile delivery), thương mại điện tử và công nghệ phục vụ tiêu dùng (consumer tech), hàng tiêu dùng nhanh (FMCG) và dược phẩm. Trong bức tranh với màu xám chiếm chủ đạo, các phân tích của EY-Parthenon cho thấy vẫn có những điểm sáng và cơ hội phía trước. Các doanh nghiệp có lợi thế ngành nghề, chiến lược thích ứng dài hạn, và được điều chỉnh phù hợp, sẽ có thể nắm bắt tốt hơn các cơ hội phát sinh ngắn hạn và các cơ hội mới trong dài hạn.

Điều mà các doanh nghiệp vừa và nhỏ cần làm bây giờ là hoà vào xu thế của xã hội. Theo ý kiến cá nhân, tôi nghĩ những doanh nghiệp đang gặp khó khăn về tài chính nên dứt khoát từ bỏ các chi phí không mang lại lợi ích như các cửa hàng mặt tiền và cân nhắc đến

việc “xây dựng” một cửa hàng trực tuyến đồng thời dành nguồn vốn của mình cho việc quảng cáo, tìm kiếm khách hàng tiềm năng. Việc giảm bớt quy mô kinh doanh có thể giúp ta giảm bớt những gánh nặng tài chính và tập trung vào những hạng mục có thể sinh ra lợi nhuận trong tương lai hoặc ít nhất là những hạng mục giúp duy trì danh tiếng của danh nghiệp.

- (1) https://www.ey.com/vi_vn/news/2020/eyv-vietnam-insights-into-business-strategy-with-crisis-approach

Câu 2: (câu a)

Số lượng cung cầu của một cửa hàng bán quần áo trực tuyến được thể hiện trong bảng sau

P(nghàn đồng/chiếc)	Q_D(chiếc)	Q_S(chiếc)
80	60	20
90	40	40
100	20	60
110	0	80

Phương trình cung : $Q_D = -2P + 220$

Phương trình cầu : $Q_S = 2P - 140$

Giá cân bằng : $Q_D = Q_S \Rightarrow P = 90 \Rightarrow$ Sản lượng cân bằng = 40

Tại điểm cân bằng $P = 90$, hệ số co giãn cung và cầu theo giá lần lượt là

$$E_S = c \cdot P/Q = 2 \cdot 90/40 = 4.5$$

$$E_D = a \cdot P/Q = -2 \cdot 90/40 = -4.5$$

Giả sử thuế của chính phủ trên đường cung là $t = 20\%$, mức tác động của chính phủ

$$\text{Phương trình cung : } Q_D = -2(P - 0.2) + 220 = -2P + 220.4$$

Thị trường cân bằng khi $Q_D = Q_S$

$$\Rightarrow \text{Giá cân bằng : } P_1 = 90.1, P_S = P_1 - t = 89.7$$

$$\text{Số tiền thuế người tiêu dùng phải chịu : } t_D = P_1 - P = 0.1$$

$$\text{Số tiền thuế người tiêu dùng phải chịu : } t_S = P - P_S = 0.3$$

Chữ ký người làm



Nguyễn Hoàng Đăng Khoa

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

-----oOo-----



TIỂU LUẬN CUỐI KỲ MÔN HỌC KINH TẾ ĐẠI CƯƠNG

Lớp: Ca 1 sáng thứ 7

Họ và tên: Nguyễn Kiều Minh Tâm Nhóm: 14 Mã số sinh viên: 20120572

Giảng viên giảng dạy: Thầy Lê Nhân Mỹ

Vũng Tàu, ngày 21 tháng 01 năm 2022

NỘI DUNG CHÍNH

BÀI LÀM

Câu 1b: Những khoản chi phí nào theo bạn sẽ bị ảnh hưởng lớn nhất đối với *doanh nghiệp ở Việt Nam* trong giai đoạn dịch bệnh còn kéo dài? (Phân tích dựa vào lý thuyết về chi phí sản xuất đã học, có thể lấy ví dụ từ thực tiễn có số liệu minh họa). Nếu là chủ một doanh nghiệp ở quy mô vừa và nhỏ, bạn sẽ làm gì để có thể giúp công ty phát triển sau dịch bệnh?

Trả lời:

1/ Ở Việt Nam, việc dịch bệnh vẫn tiếp tục kéo dài như hiện nay có ảnh hưởng rất lớn đến các doanh nghiệp, khiến cho một lượng lớn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường. Trong đó có thể thấy rõ những khoản chi phí bị tác động mạnh và có ảnh hưởng rõ rệt là:

- Chi phí về nguyên vật liệu: Chi phí này tăng do trong hoàn cảnh đại dịch COVID-19 kéo dài, nguồn nguyên vật liệu khan hiếm do bị ngăn cách trở ngại khi nhập khẩu và vận chuyển hàng hóa giữa các tỉnh thành.
- Các khoản chi phí phát sinh do thực hiện công tác đảm bảo an toàn trong đại dịch: (Các chi phí này trước đây không có hoặc ít)
 - + Phí xét nghiệm cho người lao động.
 - + Chi phí hỗ trợ cách ly người lao động (trong một số doanh nghiệp).
 - + Các khoản chi phí về khử khuẩn, dọn dẹp vệ sinh để đảm bảo an toàn cho người lao động.
- Các khoản chi phí bảo trì, đền bù sự cố, sửa sang cơ sở vật chất, máy móc, thiết bị chung của doanh nghiệp ... do một số doanh nghiệp tạm nghỉ do thực hiện giãn cách xã hội trong thời gian dài, máy móc tự động hỏng hóc, ...

Các khoản chi phí trên cùng với khoản chi phí giữ chân, thực hiện chính sách lương cho người lao động vẫn phải có để duy trì hoạt động của doanh nghiệp.

⇒ Nhiều doanh nghiệp gánh chịu thêm những khoản chi phí lớn, không đáp ứng được nên họ lựa chọn cắt giảm lao động, hoặc nghỉ tạm thời, hoặc rút lui khỏi thị trường, hoặc phá sản hoàn toàn.

2/ Đúng trên phương diện một chủ doanh nghiệp vừa và nhỏ, trước tiên sau dịch bệnh em sẽ:

+ Thực hiện thu hẹp danh mục sản phẩm (loại bỏ những sản phẩm mà không phù hợp hay ít được khách hàng quan tâm, cũng như những sản phẩm không còn phù hợp với thời điểm quay trở lại...) để cắt giảm chi phí về nguyên vật liệu cũng như các chi phí quảng cáo tương ứng đi kèm.

+ Tạm thời khôi phục dần dần sản xuất: thực hiện sửa chữa cơ sở vật chất, cũng như thực hiện các chi phí đảm bảo an toàn lao động, bảo trì, ... để quay lại thực hiện sản xuất, kiểm soát và cập nhật nguồn vốn lao động cũng như các chi phí cho lao động (chủ yếu là thêm các chi phí mới phát sinh mà cần thiết trong tình hình mới).

+ Nếu cần, chấp nhận thua lỗ trong ngắn hạn, sau đó mới tìm đến phương án để tối đa hóa lợi nhuận hoặc ít nhất là duy trì hòa vốn để tiếp tục.

Câu 2b: Hãy tự lập một bài toán kinh doanh một sản phẩm đơn giản và xác định các câu hỏi: Lập bảng chi phí sản xuất (tổng chi phí, chi phí cố định, chi phí biến đổi, các chi phí trung bình, chi phí biên) và đưa ra nhận xét chung về các mức chi phí này dựa trên bảng chi phí vừa tính. Tìm điểm hoà vốn và đóng cửa của công ty.

Trả lời:

Xét bài toán: 1 cửa hàng kinh doanh cơm cho sinh viên (cạnh tranh hoàn toàn) với hàm số tổng chi phí: (đơn vị nghìn đồng)

$$TC = \frac{Q^2}{16} + 3.5Q + 100$$

+ Lập bảng chi phí sản xuất:

Q	TC	TFC	TVC	AC	AFC	AVC	MC
600	24700	100	24600	41.17	0.17	41.00	78.5
700	33175	100	33075	47.39	0.14	47.25	91.0
800	42900	100	42800	53.63	0.13	53.50	103.5
900	53875	100	53775	59.86	0.11	59.75	116.0
1000	66100	100	66000	66.10	0.10	66.00	128.5
1100	79575	100	79475	72.34	0.09	72.25	141.0
1200	94300	100	94200	78.58	0.08	78.50	153.5

+ Nhận xét:

- Các mức tổng chi phí (TC), chi phí biến đổi (TVC), chi phí trung bình (AC), chi phí biến đổi trung bình (AVC) và chi phí biên (MC) phụ thuộc đồng biến với sản lượng Q.
- Chi phí cố định TFC không đổi bất kể sản lượng Q.
- Chi phí cố định trung bình (AFC) phụ thuộc nghịch biến với sản lượng Q.

+ Tính điểm hòa vốn:

Lập hàm tính chi phí trung bình:

$$AC = \frac{Q}{16} + 3.5 + \frac{100}{Q}$$

Chi phí biên:

$$MC = \frac{Q}{8} + 3.5$$

Xác định điểm hòa vốn:

$$MC = AC \Leftrightarrow \frac{Q}{8} + 3.5 = \frac{Q}{16} + 3.5 + \frac{100}{Q} \Leftrightarrow \frac{Q}{16} = \frac{100}{Q} \Leftrightarrow Q = 40$$

(loại giá trị âm)

Điểm hòa vốn xảy ra khi $P = AC_{min} = 8.5$ (giá là 8500 đồng)

+ Tìm điểm đóng cửa:

Ta có chi phí biến đổi trung bình:

$$AVC = \frac{Q}{16} + 3.5; AVC_{min} = 3.5, Q = 0; P = AVC_{min} = 3.5$$

Điểm đóng cửa xảy ra khi $P = AVC_{min} = 3.5$ (giá là 3500 đồng)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Bài giảng môn học Kinh tế đại cương, thầy Lê Nhân Mỹ

Các trang web cung cấp thông tin mà em đã tham khảo khi thực hiện bài làm:

[2] <https://moit.gov.vn/tin-tuc/doanh-nghiep/tiep-suc-doanh-nghiep-vuot-kho-trong-dai-dich.html>

[3] <https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2022/01/infographic-tinh-hinh-dang-ky-kinh-doanh-nam-2021/>

[4] <https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2021/10/tac-dong-cua-dich-covid-19-den-san-xuat-cong-nghiep-trong-quy-iii-va-9-thang-nam-2021/>

LỜI CẢM ƠN

Em xin chân thành cảm ơn thầy Lê Nhân Mỹ, giảng viên môn học Kinh tế đại cương, đã giảng dạy và truyền cảm hứng cho em qua những bài học và kiến thức thầy đã cung cấp cho chúng em. Em cảm ơn thầy đã tạo cơ hội cho chúng em được tìm hiểu một số vấn đề về kinh tế để hiểu được rõ hơn phần nào những gì đã học.

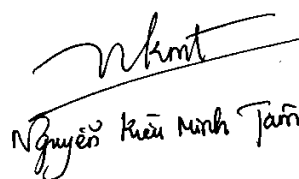
Bài làm trên đây, mặc dù với những kiến thức đã học, khó tránh khỏi những thiếu sót về nội dung hay chưa hiểu đúng về nội dung đã trình bày. Nếu có thể được, em mong nhận được góp ý từ thầy để hiểu vấn đề mình đã trình bày được tốt hơn.

Em xin chân thành cảm ơn thầy và chúc thầy mạnh khỏe và thành công trong sự nghiệp và cuộc sống của mình.

LỜI CAM ĐOAN

Trên đây là bài làm tiểu luận cuối kỳ của em. Em xin cam đoan bài làm do chính em thực hiện với các nguồn tài liệu được trích dẫn như trong bài làm và không nhờ ai khác thực hiện và không sao chép từ bất kỳ bài làm của ai khác. Các công thức toán học trong câu 2 em thực hiện trên LaTeX và cắt phần công thức từ đó ra và dán vào bài làm, không sao chép từ bài làm của ai khác. Em xin chân thành cảm ơn thầy.

Xác nhận của người thực hiện



Nguyễn Kiều Minh Tuấn

MỤC LỤC

Trang bìa	1
Nội dung chính	2
Tài liệu tham khảo	5
Lời cảm ơn	5
Lời cam đoan	5